

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
của Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La, khai thác nguồn nước mặt  
cho công trình thủy điện Suối Sập 2A**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 220/GP-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2021 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp đối với công trình thủy điện Suối Sập 2A;*

*Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La cho công trình thủy điện Suối Sập 2A và hồ sơ kèm theo;*

*Căn cứ Biên bản họp Tổ thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước công trình thủy điện Suối Sập 2A ngày 02 tháng 12 năm 2022;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La (địa chỉ tại Tiểu khu 3, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; mã số thuế: 5500554622) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: công trình thủy điện Suối Sập 2A.
2. Mục đích sử dụng nước của công trình: phát điện.
3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện (điện lượng trung bình hằng năm là 172,694 triệu kWh).
4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với mục đích khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện là: 1.305,11 đồng/kWh (70% $\times$ 1.864,44 đồng/kWh).

5. Tổng số ngày phải nộp tiền: 3.324 ngày (kể từ ngày 21 tháng 11 năm 2022 đến hết ngày 29 tháng 12 năm 2031).

6. Tổng số tiền phải nộp là: **20.525.442.000** đồng. Trong đó, tổng số tiền phân theo từng năm như sau:

- Số tiền phải nộp của năm 2022 là: 253.169.000 đồng.
- Số tiền phải nộp hằng năm của các năm tiếp theo là: 2.253.847.000 đồng.
- Số tiền phải nộp của năm cuối cùng (năm 2031) là: 2.241.497.000 đồng.

7. Phương án nộp tiền: mỗi năm nộp một (01) lần.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Cục Thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình thủy điện Suối Sập 2A theo quy định; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.

Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP. Trường hợp chưa nhận được thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, phải có trách nhiệm liên hệ với Cục Thuế tỉnh Sơn La để thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền theo quy định.

Đồng thời, Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2021/NĐ-CP thì Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Sơn La và Tổng Giám đốc Công ty TNHH Xuân Thiện Sơn La chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Sơn La;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Tổng Cục Thuế;
- Lưu: VT, Hồ sơ cấp phép mã TNN-TCQ-056.22 (02), VPMC Bộ TNMT, TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Công Thành**